

TÌM HIỂU VỀ SẢN PHẨM DU LỊCH DI TÍCH TÍN NGƯỠNG Ở QUẢNG BÌNH

ThS. HOÀNG THỊ HƯƠNG GIANG

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Bình

Tín ngưỡng là sự ngưỡng vọng của con người vào một lực lượng siêu nhiên đầy quyền năng, tín ngưỡng dân gian, là loại hình tín ngưỡng tôn giáo do nhân dân sáng tạo ra trên cơ sở những tri thức, kinh nghiệm, tình cảm từ cuộc sống hàng ngày của mỗi con người trong cộng đồng. Tín ngưỡng dân gian có tác dụng trực tiếp và thường xuyên tới việc củng cố, kết cộng đồng; là ý thức tiềm ẩn gắn bó mọi thành viên với nhau giữa con người với gia đình, quê hương, làng mạc, đất nước. Tín ngưỡng dân gian thường diễn ra trong lễ hội vào mùa xuân tại các đình, chùa của làng quê... nơi tụ cư đông đúc, trung tâm sinh hoạt của cộng đồng.

Tín ngưỡng dân gian là một hình thức thờ thần bắt nguồn từ thời kỳ tiền sử và sơ sử, tức là mọi vật đều có linh hồn. Đó là những người có công sau khi chết sẽ được mọi người tôn vinh là thần thánh, thần là những vị khai khẩn, lập làng, người có công giữ nước, là ông tổ nghề, là biểu tượng lịch sử văn hóa linh thiêng gắn với địa phương.

Quan niệm của người Việt là bên cạnh cuộc sống vật chất với thân xác, còn có cuộc sống tinh thần với tâm linh, thần linh. Thần linh là các vị anh hùng dân tộc, các vị tiên công, thành hoàng, là thần núi, thần sông, thần biển, thần mẫu... đó là những vị hộ mệnh thiêng liêng cho cuộc sống chống lại thiên tai, địch họa, phù hộ cho mọi người, luôn đồng hành cùng con người.

Tín ngưỡng có mặt khắp mọi nơi, ở đâu có con người thì ở đó có tín ngưỡng, từ vùng núi

cao, thâm sơn cùng cốc đến đồng bằng, trung du và ven biển. Từ ý niệm trong cuộc sống luôn có thần linh giúp đỡ hay trừng phạt nên con người đã xây dựng nên những không gian thiêng như đình, chùa, đền, miếu, nghề, am... để cầu mong các vị thần luôn theo sát giúp đỡ, là việc tổ chức các lễ hội để tạ ơn, cầu phúc, cầu yên, cầu tài, cầu lộc...

Tại các cơ sở này thường tổ chức lễ hội vào mùa Xuân, vào đầu năm, đi liền là các trò chơi dân gian như chọi gà, đánh cờ người, bài chòi, đi cà kheo, kéo dây, đánh cờ thẻ, múa gậy, đua bơi... Những không gian thiêng này là môi trường văn hóa truyền thống lưu giữ các giá trị tâm linh, cổ kết văn hóa cộng đồng, giáo dục các thế hệ tự hào về tổ tiên, giống nòi, cha ông, nguồn cội, quê hương, xứ sở, bản sắc dân tộc.

Cũng như các địa phương khác trên đất nước Việt Nam giàu bản sắc, cứ mỗi làng của Quảng Bình từ xưa đến nay đều có một ngôi đình thờ thành hoàng và có lễ hội thờ cúng thành hoàng làng. Quảng Bình có trên 100 di tích lịch sử văn hóa được xếp hạng thì có đến trên 30 di tích đình chùa, đền, miếu, am có liên quan đến tín ngưỡng dân gian. Đây là những di tích tín ngưỡng có không gian thiêng được thể hiện ở việc chọn hướng, chọn địa hình, phong thủy, tạo không gian hội tụ đầy đủ các yếu tố sinh khí, núi sông, khe suối, cây đa, bến nước, giếng làng; giúp con người tìm thấy sự yên tĩnh khi đến tế lễ; là nơi con người gửi gắm cõi lòng, tự răn dạy mình nên làm điều thiện. Không gian thiêng đó vừa chứa đựng yếu tố tâm linh vừa là công trình kiến trúc hội đủ các

yếu tố về kỹ thuật xây dựng, đường nét kiến trúc, màu sắc, điêu khắc, mỹ thuật. Đó chính là các di tích lịch sử văn hóa tín ngưỡng tâm linh, góp phần tạo nên giá trị, đặc điểm truyền thống, tính cộng đồng, lòng nhân ái “Thương người như thể thương thân”.

Tín ngưỡng dân gian phản ánh nội dung, đặc trưng văn hóa của từng địa phương, của dân tộc và được lắng đọng trong lễ hội dân gian của các làng xã. Nhân vật phụng thờ gắn với tục thờ thành hoàng, tục thờ mẫu, gắn với tục thờ ông tổ nghề... Thành hoàng là nhân vật được phụng thờ chính của dân làng trong các lễ hội dân gian diễn ra tại các di tích tín ngưỡng, có sắc phong của triều đình phong kiến, được cộng đồng tôn là thần, là thánh. Trong lễ hội, một số địa phương còn phụng thờ các mẫu với mẫu Thượng ngàn, Liễu Hạnh, Chúa Ngọc thánh mẫu, tiêu biểu cho loại hình di tích này là việc tổ chức lễ hội thờ mẫu với hình tượng chính là Thánh mẫu Liễu Hạnh vào ngày 3 tháng 3 âm lịch tại di tích đền Liễu Hạnh công chúa ở xã Quảng Đông, huyện Quảng Trạch. Thờ phụng mẫu Thiên Y A Na ở xã Hải Trạch, thờ Ngũ vị nương ở Lệ Thủy...

Tín ngưỡng dân gian được tổ chức thực hành trong các di tích đền, miếu, đình luôn thấm đượm đạo lý “uống nước nhớ nguồn”, “ăn quả nhớ người trồng cây”. Bởi vậy, dù con người có theo đạo nào đi nữa cũng không thể bỏ được tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên. Các không gian thiêng của tín ngưỡng dân gian chính là các di tích kiến trúc nghệ thuật tôn giáo, khẳng định trình độ thẩm mỹ, bàn tay tài hoa của ông cha được gửi gắm tâm tư tình cảm trong từng đường nét kiến trúc, chạm khắc hoa văn, các họa tiết, các điển tích lịch sử trên từng hạng mục của di tích đình, đền, miếu.

Trong những năm gần đây, cùng với sự khởi sắc của cửa ngành Du lịch tỉnh Quảng Bình, sự đổi mới của đất nước, quê hương, sự đô thị hóa mạnh mẽ và dân chủ hóa đời sống xã hội trong

cơ chế thị trường, các hình thức tín ngưỡng tôn giáo có xu hướng phát triển. Hoạt động tín ngưỡng dân gian có nhiều vấn đề cần quan tâm, những sinh hoạt tín ngưỡng tôn giáo đôi nơi đan xen cả mê tín dị đoan. Các hình thức lễ hội hòa vào các nghi lễ tôn giáo, kéo theo sự phục hồi của phong tục tập quán cũ, lỗi thời cần xóa bỏ. Một số địa phương tự ý tu sửa các công trình kiến trúc cổ làm mất giá trị lịch sử văn hóa truyền thống vốn có của di tích tín ngưỡng, mất đi giá trị nguyên gốc của di tích, ảnh hưởng đến linh hồn của di tích, mất đi các lớp sa bồi văn hóa được lắng đọng trong nhiều thế kỷ và lịch sử tinh túy của cộng đồng trong từng di tích tín ngưỡng, do nhận thức cũng như sự thiếu trách nhiệm của một số chính quyền địa phương, họ có suy nghĩ là làm mới cho đẹp, làm to cho hoành tráng. Vì vậy, nhiều di tích có giá trị về lịch sử văn hóa đã bị biến dạng thành những công trình hiện đại, pha tạp các dạng kiến trúc đình miền Nam, miền Bắc không để lại dấu ấn của đình làng Quảng Bình, do vậy làm mất đi tính linh thiêng, hồn cốt của đình làng xưa, ảnh hưởng phần nào đến thu hút du khách.

Các di tích tín ngưỡng đa phần đều có hậu cung, tiền đường, bái đường, thể hiện yếu tố gốc của văn hóa phương Đông để khi đứng trước thần linh, con cháu đều phải cúi đầu “Qua đình ngã nón trông đình”, phải xuống ngựa, xuống xe “hạ mã” để tỏ lòng kính trọng tiên tổ là vậy. Hậu cung chính là nơi thần linh ngự trị, các bậc thềm, các gian thờ tự, các họa tiết tín ngưỡng dân gian... đều tạo nên yếu tố linh thiêng của mỗi di tích. Do vậy, việc bảo tồn, tôn tạo các di tích tín ngưỡng đòi hỏi phải được thực hiện thật nghiêm túc, khắt khe mới thực sự là những không gian thiêng phục vụ tốt lễ hội dân gian trong cộng đồng làng xã, mới thực sự trở thành di sản văn hóa đích thực, mới trở thành những sản phẩm du lịch độc đáo, thu hút du khách đến với loại hình sản phẩm du lịch di tích tín ngưỡng của Quảng Bình ■